

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm 2021 - 2022
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH: NGÔN NGỮ HÀN QUỐC

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Giáo dục thể chất HP1	Học phần Giáo dục Thể chất - Học phần 1 giúp sinh viên có kiến thức rèn luyện thể chất và tập luyện thể dục thể thao và vận dụng kiến thức đó để giữ gìn sức khỏe. Bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, bài tập chạy cự li ngắn và các phương pháp tập luyện, tự tập luyện phát triển thể lực cá nhân (sức mạnh, sức nhanh, sức bền, khéo léo, độ mềm dẻo).	1	Học kỳ 1	Thực hành
2	Giáo dục thể chất HP2	Học phần giúp người học nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 2	Thực hành
3	Giáo dục thể chất HP3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 3	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
4	Tin học căn bản	Học phần Tin học cơ bản bao gồm 6 chương lí thuyết, 4 bài thực hành và 1 bài tập đồ án. Học phần giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản và vận dụng kiến thức đó để soạn thảo và trình bày tài liệu nghiên cứu khoa học, thiết kế một bài trình chiếu hấp dẫn, lời cuốn, xử lý bảng tính cơ bản. Qua đó, giúp sinh viên sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập, nghiên cứu và phục vụ công việc sau này.	3	Học kỳ 1	Thực hành
5	Tâm lý học đại cương	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó, học phần giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm, Tự luận
6	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp sinh viên phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng xử lí các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên A2.	4	Học kỳ 2	Tự luận
7	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần này giúp sinh viên hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lí các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận B1.	3	Học kỳ 3	Tự luận
8	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần này giúp sinh viên củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ B1.	3	Học kỳ 4	Tự luận
9	Triết học Mác – Lênin	Giúp cho sinh viên có kiến thức cơ bản như sau: - Chương I: Những nét khái quát về triết học, triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội. - Chương II: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm các vấn đề về vật chất, ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng.	3	Học kỳ 1	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Chương III: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm các vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.			
10	Pháp luật đại cương	Giúp cho sinh viên những kiến thức cơ bản sau: Nguồn gốc, bản chất, đặc trưng và chức năng; hình thức và bộ máy nhà nước; Nguồn gốc, khái niệm, bản chất của pháp luật; hình thức pháp luật; quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam; Hệ thống chính trị nước CHXHCN Việt Nam, bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam và chế định quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp; Những vấn đề khái quát nhất của hệ thống pháp luật Việt Nam như pháp luật về hành chính, hình sự, pháp luật dân sự và hôn nhân gia đình, pháp luật về lao động và pháp luật về tổ tụng.	2	Học kỳ 1	Tự luận
11	Kinh tế chính trị học Mác – Lênin	Trang bị cho sinh viên những tri thức kinh tế chính trị về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, tiểu luận
12	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần gồm 7 chương: chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của Chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển của Chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của CNXHKKH.	2	Học kỳ 2	Tự luận, thuyết trình

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
13	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 6 chương cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người.	2	Học kỳ 3	Tự luận, tiểu luận
14	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần gồm 3 chương, giúp cho sinh viên những kiến thức cơ bản như sau: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Khái quát về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc; Khái quát về quá trình Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975) và quá trình cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 -2018)	2	Học kỳ 4	Tự luận, tiểu luận
14	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học nói chung và nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn nói riêng. Đồng thời học phần trang bị và phát triển cho sinh viên các kỹ năng liên quan đến tiến trình nghiên cứu (như xác định đề tài, tìm kiếm và xử lý tài liệu, xác lập và kiểm tra giả thuyết, viết tổng quan lý luận, thực hiện điều tra và phân tích dữ liệu,...), viết đề cương nghiên cứu và tiểu luận khoa học	2	Học kỳ 4	Tiểu luận
15	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan về văn hóa và văn hóa học, những vấn đề cơ bản về bản sắc văn hóa Việt Nam để sinh viên biết được những đặc trưng của văn hóa Việt Nam, dễ dàng phân biệt với văn hóa của các quốc gia khác trên thế giới. Từ đó, có cái nhìn khách quan về văn hóa Việt Nam, hình thành thái độ tôn trọng văn hóa truyền thống của dân tộc và mạnh dạn khắc phục hạn chế, tiếp thu những tinh hoa văn hóa thế giới	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm/Tự luận
16	Dẫn luận ngôn ngữ học	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ học, làm cơ sở cho việc học các học phần khác về ngôn ngữ học nói chung và Hàn ngữ học nói riêng, đồng thời có thể vận dụng những kiến thức đó vào việc phân tích một số hiện tượng ngôn ngữ cụ thể	2	Học kỳ 7	Trắc nghiệm/Tự luận
17	Ngữ âm học tiếng Hàn	Học phần này cung cấp cho sinh viên nguyên tắc sáng chế chữ Hangul (chữ cái: nguyên âm, phụ âm) và hiểu biết rõ về các khái niệm cơ bản của ngữ âm học tiếng	2	Học kỳ 3	Trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		Hàn, các nguyên tắc phát âm cơ bản, các hiện tượng biến âm của tiếng Hàn, đặc biệt là các phát âm bất quy tắc. Vận dụng được kiến thức đó, sinh viên nghe và phát âm chính xác, nâng cao hiệu quả giao tiếp và nghiệp vụ thông dịch			
18	Từ vựng học tiếng Hàn	Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức về ý nghĩa của từ vựng tiếng Hàn một cách có hệ thống, phát triển năng lực phân tích ý nghĩa của từ vựng tiếng Hàn, nắm vững quan hệ ý nghĩa của từ vựng trong tiếng Hàn. Thông qua môn học này, sinh viên có thể phân tích ý nghĩa từ vựng trong các tài liệu tiếng Hàn và sử dụng từ vựng chính xác, đa dạng trong giao tiếp và nghiệp vụ biên phiên dịch	3	Học kỳ 7	Trắc nghiệm/Tự luận
19	Ngữ pháp luận tiếng Hàn	Học phần giúp sinh viên có kiến thức về đơn vị ngữ pháp từ thấp đến cao: chữ cái, âm vị, âm tiết, phụ tố, cấu tạo của từ loại, cấu tạo của các dạng câu, các thể bị động, sai khiến của động từ trong tiếng Hàn. Kết thúc khóa học, sinh viên có thể vận dụng được những kiến thức ngữ pháp đó một cách chính xác, đa dạng và linh hoạt trong giao tiếp và nghiệp vụ biên phiên dịch	3	Học kỳ 7	Trắc nghiệm/Tự luận
20	Tiếng Hàn Nghe-Nói 1	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về từ ngữ, ngữ pháp, phát âm tiếng Hàn. Vận dụng những kiến thức về từ vựng, ngữ pháp, phát âm để hình thành kỹ năng nghe - nói với những chủ đề liên quan đến hoạt động giao tiếp hàng ngày như tự giới thiệu bản thân, chào hỏi, xưng hô, giới thiệu, mua sắm	4	Học kỳ 1	Trắc nghiệm/Vấn đáp
21	Tiếng Hàn Đọc – Viết 1	Học phần giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng đọc-viết tiếng Hàn cơ bản và vận dụng kiến thức này vào việc đọc, viết câu ngắn, đọc hiểu những thông tin đơn giản trong các tài liệu thường gặp, những hội thoại giao tiếp thông thường theo chủ đề	5	Học kỳ 1	Trắc nghiệm/Tự luận
22	Tiếng Hàn Nghe – Nói 2	Học phần giúp sinh viên có kiến thức sơ cấp về từ ngữ, ngữ pháp, phát âm tiếng Hàn. Vận dụng những kiến thức về từ vựng, ngữ pháp, phát âm để hình thành kỹ năng nghe - nói với những chủ đề đa dạng giúp nâng cao kỹ năng tiếng Hàn	4	Học kỳ 2	Trắc nghiệm/Vấn đáp
23	Tiếng Hàn Đọc-Viết 2	Học phần giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng đọc – viết tiếng Hàn cơ bản ở mức độ sơ cấp. Sinh viên vận dụng kiến thức này vào việc đọc hiểu và có thể viết về những thông tin đơn giản trong các tài liệu thường gặp và đọc, viết được những hội thoại giao tiếp thông thường. Sinh viên có thể viết được những câu ngắn để diễn đạt những chủ đề đơn giản	5	Học kỳ 2	Trắc nghiệm/Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
24	Tiếng Hàn Nghe-Nói 3	Học phần giúp sinh viên có kiến thức về từ ngữ, ngữ pháp, phát âm chính xác tiếng Hàn ở mức độ tiền trung cấp. Vận dụng những kiến thức về từ vựng, ngữ pháp, phát âm để nâng cao kỹ năng nghe - nói tiếng Hàn với những chủ đề đa dạng. Sinh viên vận dụng kiến thức đã được học vào hoạt động giao tiếp hàng ngày	4	Học kỳ 3	Trắc nghiệm/Vấn đáp
25	Tiếng Hàn Đọc-Viết 3	Học phần giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng đọc – viết tiếng Hàn ở trình độ tiền trung cấp. Sinh viên vận dụng kiến thức này vào việc đọc hiểu những thông tin và văn bản với nhiều chủ đề đa dạng và những hội thoại giao tiếp thường gặp trong cuộc sống. Sinh viên có thể viết những đoạn văn với vốn từ vựng phong phú hơn và ứng dụng ngữ pháp tiền trung cấp	5	Học kỳ 3	Trắc nghiệm/Tự luận
26	Tiếng Hàn Nghe – Nói 4	Học phần giúp sinh viên có kiến thức về từ ngữ, ngữ pháp, phát âm chính xác tiếng Hàn ở mức độ trung cấp. Vận dụng những kiến thức về từ vựng, ngữ pháp, phát âm để nâng cao kỹ năng nghe - nói tiếng Hàn với những nội dung phức tạp như kiến thức về văn hóa, xã hội, chính trị Hàn Quốc... Đồng thời sinh viên vận dụng những kiến thức đã học vào hoạt động giao tiếp hàng ngày	4	Học kỳ 4	Trắc nghiệm/Vấn đáp
27	Tiếng Hàn Đọc-Viết 4	Học phần giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng đọc – viết tiếng Hàn, văn hóa xã hội Hàn Quốc ở trình độ trung cấp. Sinh viên vận dụng kiến thức ngữ pháp trung cấp vào việc đọc hiểu những thông tin, những bài viết về văn hóa và văn bản với nhiều chủ đề khá đa dạng và khá phức tạp, những hội thoại giao tiếp thường gặp. Sinh viên có thể viết những đoạn văn với vốn từ vựng và ngữ pháp phong phú hơn	5	Học kỳ 4	Trắc nghiệm/Tự luận
28	Tiếng Hàn Nghe – Nói 5	Học phần giúp sinh viên có kiến thức về từ ngữ, ngữ pháp, phát âm chính xác tiếng Hàn ở mức độ tiền cao cấp. Vận dụng những kiến thức về từ vựng, ngữ pháp, phát âm để nâng cao kỹ năng nghe - nói tiếng Hàn với những nội dung thuộc mức độ tiền cao cấp như kiến thức về khoa học môi trường, văn hóa nghệ thuật truyền thống, môi trường công sở, Hallyu... có khả năng đưa ra ý kiến của bản thân để phát biểu, so sánh, đặt câu hỏi, đề xuất, tư vấn, phỏng vấn và vận dụng kiến thức được học vào các hoạt động giao tiếp thông dụng	4	Học kỳ 5	Trắc nghiệm/Vấn đáp
29	Tiếng Hàn Đọc-Viết 5	Học phần giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng đọc, hiểu văn bản ở trình độ tiền cao cấp về các vấn đề xã hội một cách trọn vẹn, vận dụng kiến thức để triển khai ý của mình liên quan tới xã hội và văn hóa của hai nước Hàn Quốc và Việt Nam. Sinh viên	5	Học kỳ 5	Trắc nghiệm/Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		vận dụng kiến thức ngữ pháp tiên cao cấp để đọc hiểu được các tài liệu thuộc nhiều lĩnh vực, làm quen với cách soạn thảo văn bản về nghiên cứu học thuật, các thể loại văn học, lựa chọn tài liệu cũng như hoạt động đọc, viết phù hợp			
30	Tiếng Hàn Nghe – Nói nâng cao	Học phần giúp sinh viên có kiến thức và khả năng nghe hiểu các nội dung liên quan đến mọi vấn đề văn hóa, xã hội, kinh tế, khoa học... qua đó sinh viên hình thành khả năng trình bày ý kiến cá nhân bằng tiếng Hàn một cách lưu loát. Đặc biệt, giúp sinh viên có kỹ năng nghe trình độ cao cấp, phân tích xử lý thông tin và phản hồi thông tin bằng tiếng Hàn	3	Học kỳ 6	Trắc nghiệm/Vấn đáp
31	Tiếng Hàn Đọc – Viết nâng cao	Học phần giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng đọc, hiểu, phân tích, đánh giá các vấn đề xã hội ở trình độ cao cấp, sinh viên vận dụng kiến thức đã học nhằm triển khai ý của mình liên quan tới các vấn đề xã hội, văn hóa, kinh tế... của hai nước Hàn Quốc và Việt Nam. Sinh viên vận dụng kiến thức đã học để đọc hiểu, dịch được các tài liệu dài và phức tạp thuộc nhiều lĩnh vực phong phú, soạn thảo, viết báo cáo, viết bài đánh giá về các thể loại đa dạng ở mức độ cao cấp	3	Học kỳ 6	Trắc nghiệm/Tự luận
32	Văn hóa Hàn Quốc	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về văn hóa Hàn Quốc, cụ thể là vị trí địa lý, biểu tượng, văn hóa ở, văn hóa mặc, văn hóa ẩm thực, văn hóa lễ nghi, văn hóa giải trí, văn hóa tín ngưỡng, di tích văn hóa truyền thống của Hàn Quốc. Đồng thời, giúp sinh viên vận dụng kiến thức về văn hóa Hàn Quốc trong việc học tiếng Hàn và trong hoạt động biên phiên dịch	2	Học kỳ 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
33	Văn hóa doanh nghiệp Hàn Quốc	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về văn hóa doanh nghiệp Hàn Quốc cụ thể với những nội dung như: cấu trúc tổ chức doanh nghiệp, các mối quan hệ trong môi trường công sở, cách ứng xử giao tiếp, các quy trình xử lý công việc trong doanh nghiệp... giúp sinh viên hiểu được văn hóa doanh nghiệp Hàn Quốc để hình thành kỹ năng giao tiếp ứng xử phù hợp trong những hoạt động nghề nghiệp sau này. Bên cạnh đó, học phần cũng cung cấp cho sinh viên kiến thức về sự tương đồng và khác biệt giữa văn hóa doanh nghiệp Hàn Quốc và doanh nghiệp Việt Nam. Đặc biệt, giúp sinh viên nâng cao kỹ năng tiếng Hàn liên quan đến hành chính văn phòng, văn hóa doanh nghiệp nói chung văn hóa doanh nghiệp Hàn Quốc nói riêng	2	Học kỳ 7	Tự luận
34	Từ Hán Hàn	Học phần giúp sinh viên có kiến thức căn bản về từ vựng gốc Hán trong hệ thống từ vựng tiếng Hàn, biết đối chiếu từ vựng Hán - Hàn với từ vựng Hán - Việt. Ngoài ra, học phần này cũng sẽ đề cập tới các nguyên nhân và một số lỗi thường gặp khi sử dụng từ vựng Hán-Hàn của người Việt. Kết thúc học phần này, sinh viên sẽ tích lũy được vốn từ vựng tiếng Hàn phong phú nhằm phục vụ thiết thực cho biên phiên dịch	2	Học kỳ 4	Tiểu luận
35	Ngôn ngữ học đối chiếu Hàn Việt	Học phần giúp sinh viên có kiến thức về ngôn ngữ học đối chiếu Hàn-Việt, nắm rõ phương pháp, nguyên tắc đối chiếu, cụ thể là đối chiếu các phạm trù ngôn ngữ, đối chiếu cấu trúc, hệ thống, đối chiếu hành chức đối chiếu phong cách, đối chiếu tiến trình phát triển và vận dụng kiến thức, phương pháp đối chiếu ngôn ngữ Hàn-Việt trong nghiệp vụ biên phiên dịch song ngữ Hàn-Việt	2	Học kỳ 4	Tiểu luận
36	Lịch sử Hàn Quốc	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về lịch sử Hàn Quốc qua từng thời kì, quá trình thành lập và biến đổi của các triều đại Hàn Quốc. Từ đó, có cái nhìn tổng quan về mối quan hệ giữa lịch sử Hàn Quốc với lịch sử Việt Nam. Mặc khác, học phần còn cung cấp những thuật ngữ chuyên ngành liên quan đến lịch sử Hàn Quốc	2	Học kỳ 5	Trắc nghiệm/Tự luận
37	Văn học Hàn Quốc	Học phần giúp sinh viên có kiến thức về văn học sử Hàn Quốc, các thể loại văn học Hàn Quốc, tác phẩm luận và tác giả luận (tiểu biểu cho từng giai đoạn lịch sử), những đặc trưng cơ bản của văn chương Hàn Quốc; giúp sinh viên vận dụng kiến thức về văn học Hàn Quốc để đọc hiểu và biên dịch các tác phẩm văn chương Hàn Quốc	2	Học kỳ 5	Tiểu luận
38	Lý thuyết biên phiên dịch	Học phần giúp sinh viên có kiến thức nhập môn về biên phiên dịch như: khái niệm, các kỹ thuật, kỹ năng, phương pháp biên- phiên dịch. Đồng thời, sinh viên nhận thức	2	Học kỳ 3	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		được vai trò, nhiệm vụ và những phẩm chất, thái độ nghề nghiệp cần thiết của nghề nghiệp biên phiên dịch trong thời đại hiện nay. Qua đó, sinh viên không ngừng trang bị kiến thức chuyên ngành, nâng cao khả năng ngôn ngữ và văn hoá Hàn Quốc tạo nền tảng vững chắc cho nghề nghiệp biên-phiên dịch trong tương lai			
39	Thông dịch luân phiên Hàn - Việt 1	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về thông dịch luân phiên Hàn-Việt, các nguyên tắc, kỹ năng cần thiết trong thông dịch, một số cách diễn đạt đặc trưng của văn phong tiếng Hàn trang trọng được sử dụng trong thông dịch hội thảo, hội nghị. Sinh viên cũng được thực hành thông dịch theo từng bước từ đơn vị từ vựng đến câu hoàn chỉnh. Ngoài ra, trong môn học này, sinh viên cũng được học về các lỗi sai thường gặp trong thông dịch do sự khác biệt về văn hóa, dịch nguyên văn và cách khắc phục	3	Học kỳ 5	Vấn đáp
40	Thông dịch luân phiên Hàn - Việt 2	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về thông dịch luân phiên Hàn-Việt, đặc biệt là thuật ngữ và cách diễn đạt đặc trưng của văn phong tiếng Hàn trang trọng được sử dụng trong thông dịch hội thảo, hội nghị, diễn văn, vv. Ngoài ra, trong môn học này, cách khắc phục lỗi sai thường gặp trong thông dịch do dịch nguyên văn, sự khác biệt về văn hóa, vv	3	Học kỳ 6	Vấn đáp
41	Thông dịch luân phiên Việt – Hàn 1	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về thông dịch luân phiên Việt- Hàn, đặc biệt là thuật ngữ và cách diễn đạt đặc trưng của văn phong tiếng Hàn trang trọng được sử dụng trong thông dịch hội thảo, hội nghị, diễn văn, vv. Ngoài ra, trong môn học này, cách khắc phục lỗi sai thường gặp trong thông dịch do sự khác biệt về văn hóa, dịch nguyên văn, vv	3	Học kỳ 5	Vấn đáp
42	Thông dịch luân phiên Việt -Hàn 2	Học phần giúp sinh viên có kiến thức nâng cao về công cụ ngôn ngữ, hệ thống ngữ liệu tiếng Hàn cao cấp trong một số chuyên ngành cụ thể nông nghiệp, môi trường, thực phẩm, thời trang, thuế quan để có thể thông dịch trong các lĩnh vực chuyên sâu	3	Học kỳ 6	Vấn đáp
43	Thực hành nghề nghiệp	Đây là học phần nghề nghiệp bắt buộc, Học phần giúp sinh viên có kiến thức thực hành nghề nghiệp cơ bản, giúp sinh viên hình thành các kỹ năng trong nghề biên phiên dịch như: chào hỏi, lắng nghe, cách ứng xử với người/ tình huống tiêu cực... Sinh viên vận kiến thức tiếng Hàn đã học, kiến thức về văn hóa, kinh tế xã hội Hàn Quốc và Việt Nam để vận dụng vào hoạt động nghề nghiệp biên phiên dịch như:	2	Học kỳ 5	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>diễn đạt lại chính xác thông tin cần truyền tải bằng hai ngôn ngữ Hàn- Việt và Việt- Hàn; vận dụng những nguyên tắc và kỹ thuật biên phiên dịch trong quá trình chuyển ngữ; thu thập và xử lý thông tin, vận dụng kiến thức và thuật ngữ chuyên ngành cần thiết cho quá trình tác nghiệp; quản lý thời gian, làm chủ cảm xúc trong quá trình biên phiên dịch, xử lý tình huống nghề nghiệp linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với đạo đức nghề nghiệp trong môi trường làm việc đa văn hóa.</p> <p>Sinh viên sử dụng được các thiết bị, phương tiện kỹ thuật, làm việc độc lập, thích nghi với môi trường doanh nghiệp, hình thành phẩm chất đạo đức và tác phong nghề nghiệp chuẩn mực</p>			
44	Tiếng Hàn thương mại	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản, từ vựng, cách diễn đạt cần thiết, các kỹ năng xử lý tình huống trong môi trường thương mại. Đồng thời, học phần này cũng củng cố các kỹ năng giao tiếp(nghe-nói-đọc-viết) cho sinh viên, giúp sinh viên hình thành tinh thần trách nhiệm đối với nghề, giữ đạo đức nghề nghiệp	2	Học kỳ 6	Tiểu luận
45	Tiếng Hàn thời sự	Học phần giúp sinh viên có kiến thức tiếng Hàn như ngữ pháp, từ vựng, cách diễn đạt... được sử dụng trong lĩnh vực thời sự với nhiều chủ đề đa dạng như chính trị, xã hội, quốc tế, văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế, cuộc sống sinh hoạt, bảo an, môi trường...Đặc biệt thông qua học phần này, sinh viên có thể nâng cao kỹ năng sử dụng ngôn ngữ chuyên ngành trong lĩnh vực báo chí, thời sự cũng như nâng cao kỹ năng đọc hiểu, nghe viết tin tức bằng tiếng Hàn cao cấp	2	Học kỳ 6	Trắc nghiệm/ Tự luận
46	Biên dịch hành chính văn phòng Hàn-Việt và Việt-Hàn	Học phần giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng biên dịch kinh tế xã hội Hàn-Việt; đồng thời, giúp sinh viên vận dụng hiệu quả những nguyên tắc và kỹ thuật biên dịch văn bản song ngữ Hàn-Việt trong quá trình chuyển ngữ, hình thành tinh thần trách nhiệm đối với nghề, giữ đạo đức nghề nghiệp	2	Học kỳ 6	Tự luận
47	Biên dịch kinh tế xã hội	Học phần giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng biên dịch kinh tế xã hội Hàn-Việt; đồng thời, giúp sinh viên vận dụng hiệu quả những nguyên tắc và kỹ thuật biên dịch văn bản song ngữ Hàn-Việt trong quá trình chuyển ngữ, diễn đạt lại chính xác thông tin văn bản kinh tế, xã hội bằng hai ngôn ngữ Hàn- Việt và Việt- Hàn; hình thành tinh thần trách nhiệm đối với nghề, giữ đạo đức nghề nghiệp	2	Học kỳ 6	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
48	Dịch Văn bản Hàn – Việt và Việt – Hàn	Học phần giúp sinh viên có kiến thức, kỹ thuật, phương pháp dịch văn bản song ngữ Hàn-Việt, những đặc trưng của văn bản dịch để đọc, hiểu, phân tích văn bản và chuyên ngữ phù hợp. Ngoài ra, sinh viên có cơ hội vận dụng kiến thức đã học để thực hành dịch văn bản thuộc nhiều thể loại khác nhau	3	Học kỳ 7	Tự luận
49	Giao tiếp liên văn hóa	Học phần giúp sinh viên có kiến thức về giao tiếp, văn hóa và văn hóa giao tiếp trong bối cảnh hội nhập toàn cầu và môi trường làm việc đa văn hóa; đồng thời, vận dụng những kiến thức đã học và những kỹ năng cơ bản để giao tiếp hiệu quả trong môi trường đa văn hóa. Những kiến thức và kỹ năng về giao tiếp liên văn hóa sẽ giúp sinh viên tự tin và thành công trong quá trình làm việc trong môi trường đa văn hóa	3	Học kỳ 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
50	Giao tiếp và ứng xử trong phiên dịch	Học phần giúp sinh viên có kiến thức về kỹ năng giao tiếp ứng xử, tạo sự tự tin khi giao tiếp ứng xử trong môi trường làm việc cũng như ngoài xã hội. Đặc biệt giúp sinh viên hình thành kỹ năng giao tiếp ứng xử để có thể xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình phiên dịch một cách chuyên nghiệp. Hơn nữa, học phần này cũng đưa ra những tình huống giao tiếp ứng xử cụ thể cũng như những phương án xử lý hiệu quả để giúp sinh viên tích lũy kinh nghiệm giao tiếp xử lý trong môi trường nghiệp vụ sau này. Ngoài ra, môn học này cũng sẽ giúp cho sinh viên hình thành khả năng giao tiếp khéo léo, thành thạo bằng tiếng Hàn Quốc, sử dụng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ phù hợp với từng tình huống phiên dịch, tình huống và ngữ cảnh giao tiếp, hình thành tác phong của một thông dịch viên chuyên nghiệp	3	Học kỳ 7	Tự luận
51	HP1: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng Sản Việt Nam	Học phần giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản: Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải thích được các vấn đề về đường lối quân sự của Đảng.	45 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
52	HP2: Công tác quốc phòng và an ninh	Học phần bao gồm 7 chương, giúp cho sinh viên vận dụng những kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; phòng chống các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác; vấn đề an toàn thông tin và phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng; an ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về công tác quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.	30 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận
53	HP3: Quân sự chung	Học phần giúp sinh viên có kỹ năng thực hiện chế độ sinh hoạt, học tập công tác ngày, tuần; thực hiện các chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại; thực hiện Điều lệnh đội ngũ từng người có súng; Đội ngũ đơn vị và sử dụng bản đồ địa hình quân sự; Phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; Ba môn quân sự phối hợp; Hiểu biết chung về các Quân, Binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam.	30 tiết	Học kỳ hè	Vấn đáp, Thực hành
54	HP4: Kỹ thuật bắn súng bộ binh và chiến thuật	Học phần giúp sinh viên có kiến thức nắm bắt kỹ thuật và có kỹ năng bắn súng tiểu liên AK, sử dụng một số loại lựu đạn thông thường; thực hiện chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, từng người trong chiến đấu phòng ngự, từng người làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác.	60 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

2. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp: Không có

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Văn Sơn